

LỒNG GHÉP GIÁO DỤC KĨ NĂNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TRONG GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG THEO CHƯƠNG TRÌNH SINH HOẠT HÀNG NGÀY ADL CHO TRẺ RỐI LOẠN PHÁT TRIỂN

Nguyễn Thị Cẩm Hương¹, Lê Kim Anh², Nguyễn Thị Hoa Xuân², Nguyễn Kim²,
Nguyễn Như Huệ² và Trần Thị Hương Quỳnh²

¹Khoa Giáo dục Đặc biệt, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

²Câu lạc bộ Cá chép xanh

Tóm tắt. Trẻ rối loạn phát triển được đánh giá là nhóm yếu thế và nhóm dễ bị tổn thương trong khủng hoảng BĐKH. Nghiên cứu này đã lồng ghép nội dung giáo dục kĩ năng ứng phó với BĐKH vào nội dung giáo dục kĩ năng sống theo Chương trình hoạt động thường ngày ADL ở cấp độ cơ bản và cấp độ mở rộng như kĩ năng làm việc nhà, kĩ năng vệ sinh cá nhân, kĩ năng ăn uống, di chuyển, mặc quần áo. Thông qua hoạt động nhóm, dưới hình thức dự án hoặc dã ngoại, trẻ đã biết tái chế giấy, bìa, lá cây thành các đồ vật trang trí, trẻ lựa chọn ăn rau, tập thể dục tăng cường sức khỏe, có ý thức thức mặc áo chống nắng, đeo khẩu trang,... Kết quả nghiên cứu cho thấy việc lồng ghép giáo dục là phù hợp, cần thiết và có hiệu quả trong việc nâng cao ý thức và kĩ năng ứng phó với BĐKH cho trẻ rối loạn phát triển hiện nay.

Từ khóa: Biến đổi khí hậu, rối loạn phát triển, chương trình sinh hoạt thường ngày, ADL, kĩ năng sống, ứng phó.

1. Mở đầu

Biến đổi khí hậu (BĐKH) với biểu hiện chính là nhiệt độ trung bình tăng lên, băng tan nhanh ở các cực, mực nước biển dâng lên, thiên tai và các hiện tượng thời tiết cực đoan như nắng, nóng, giá rét, bão, lũ lụt, hạn hán gia tăng một cách khó dự đoán cả về tần số và cường độ [1]. Trước tình trạng đó, Liên hợp quốc và các tổ chức của Liên hợp quốc như UNESCO, UNICEF đã kêu gọi và thực hiện nhiều hoạt động cùng chính phủ để ứng phó với BĐKH.

Trong trường phổ thông, việc giáo dục các kĩ năng ứng phó với BĐKH đã và đang ngày càng được quan tâm. Các kĩ năng ứng phó bao gồm hai xu hướng được thực hiện phối hợp và cùng lúc, đó là giảm nhẹ và thích ứng. Kĩ năng giảm nhẹ BĐKH là những kĩ năng giúp giảm bớt các nguyên nhân gây ra hiện tượng BĐKH [1], bao gồm việc sử dụng hợp lí nguồn năng lượng, giảm thiểu khí nhà kính và tăng sự hấp thụ khí nhà kính (ví dụ như tận dụng ánh sáng tự nhiên, tiết kiệm nhiên liệu, nguyên liệu, trồng cây xanh..) [1]. Kĩ năng thích ứng bao gồm các kĩ năng nâng cao khả năng thích nghi và tăng cường khả năng chống chịu trước tác động của BĐKH và khai thác những mặt thuận lợi của nó. Kĩ năng thích ứng của từng cá nhân bao gồm thay đổi khẩu phần ăn nhiều rau xanh, học bơi, đi xe đạp, thể dục thể thao, sử dụng vật liệu mới, áo chống nắng [1].

Trẻ khuyết tật, trong đó có trẻ rối loạn phát triển không nằm ngoài đối tượng bị tác động bởi

BĐKH. Đây là nhóm trẻ được đánh giá là nhóm yếu thế, dễ bị tổn thương trong khủng hoảng BĐKH do vừa hạn chế về thể chất, trí tuệ, hạn chế sự độc lập về kỹ năng nên khả năng chống đỡ yếu và thụ động, khả năng thích ứng hạn chế cả về mặt thể chất, tinh thần và tâm lý [1]. Tuy nhiên, các chương trình can thiệp cho trẻ RLPT chủ yếu chú trọng tới phát triển ngôn ngữ, giao tiếp, nhận thức, kỹ năng tự lập, kỹ năng sống, trong khi vấn đề giáo dục kỹ năng ứng phó với BĐKH cho trẻ RLPT dường như chưa được quan tâm đúng mức.

Các tổ chức UNESCO, WHO, UNICEF có những định nghĩa khác nhau về kỹ năng sống nhưng đều cho rằng đó là những kỹ năng cơ bản giúp con người có sự cân bằng trong cuộc sống và ứng phó với các thay đổi thường xuyên trong cuộc sống. Từ vai trò này của kỹ năng sống, có thể xem kỹ năng ứng phó với BĐKH cũng chính là các kỹ năng sống cần thiết phải trang bị cho trẻ em. Trong số các chương trình phát triển kỹ năng sống có thể kể đến chương trình sinh hoạt thường ngày (Activities of Daily Living – ADL). ADL được sử dụng cho người bị thương tật, khuyết tật và người già để nâng cao kỹ năng tự lập, kỹ năng sống cần thiết, phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt hàng ngày của con người [3], [4]. Dựa trên mức độ thực hiện các kỹ năng đơn lẻ hay cần có sự phối hợp kỹ năng, dựa trên vai trò của các kỹ năng trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của các cá nhân, chương trình ADL được phân chia thành hai cấp độ: cơ bản và mở rộng. Các giáo viên có thể dựa trên mức độ phát triển của trẻ để xác định nội dung kỹ năng trong chương trình ADL.

Nhận thức thấy sự cần thiết của việc giáo dục kỹ năng ứng phó với BĐKH cho trẻ RLPT, khả năng lồng ghép các kỹ năng này vào trong chương trình ADL, nhóm nghiên cứu đã tiến hành phân tích chương trình, xây dựng nội dung lồng ghép và thực nghiệm chương trình thông qua các hoạt động đa dạng cho trẻ RLPT nhằm góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống đồng thời trang bị cho trẻ RLPT những kỹ năng cần thiết phù hợp với nhu cầu của cuộc sống chịu nhiều áp lực của BĐKH hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Lồng ghép giáo dục kỹ năng ứng phó với BĐKH trong giáo dục kỹ năng sống theo Chương trình sinh hoạt hàng ngày ADL cho trẻ RLPT

ADL là thuật ngữ viết tắt của “Activities of Daily Living” được hiểu là các hoạt động cuộc sống thường ngày, vốn là thuật ngữ được dùng phổ biến trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, được bác sĩ Sidney Katz (người Mỹ) cùng các đồng nghiệp giới thiệu vào năm 1950. Chương trình hoạt động thường ngày ADL gồm hai cấp độ: cấp độ cơ bản và cấp độ mở rộng.

- *Nội dung chương trình hoạt động thường ngày cấp độ cơ bản:* Bao gồm những hoạt động tối thiểu mà con người cần thực hiện hàng ngày để duy trì cuộc sống có chất lượng.

Các nội dung cấp độ cơ bản thể hiện nhu cầu căn bản của con người gồm các lĩnh vực: đi lại, ăn uống, lựa chọn và mặc quần áo, vệ sinh cá nhân (tắm rửa, chải chuốt, vệ sinh răng miệng, chăm sóc móng, tóc, đại-tiểu tiện), sử dụng nhà vệ sinh (nhận biết nhà vệ sinh, đi đến và sử dụng phù hợp, tự là sạch sau khi đại tiểu tiện, tắm, gội) và giải trí (nghỉ ngơi, thư giãn),...

Nội dung chương trình hoạt động thường ngày cấp độ mở rộng: Gồm những kỹ năng tự duy phức tạp hơn cấp độ cơ bản, trong đó có kỹ năng tổ chức. Đó là:

- + Di chuyển và mua sắm: Có khả năng mua sắm hàng tạp hóa, tham dự các sự kiện quản lý vận tải, thông qua lái xe hoặc bằng cách tổ chức các phương tiện giao thông khác.
- + Quản lý tài chính: Khả năng sử dụng và quản lý tiền bạc.
- + Mua sắm và chuẩn bị bữa ăn: chuẩn bị được mọi thứ cần thiết để làm một bữa ăn; mua sắm quần áo và các mặt hàng khác cần thiết cho cuộc sống hàng ngày.
- + Làm việc nhà: Dọn dẹp nhà bếp sau khi ăn, giữ khu vực sinh hoạt hợp lý sạch sẽ và gọn gàng, biết bảo quản nhà cửa.

- + Quản lý giao tiếp với người khác: Khả năng quản lý điện thoại và thư.
- + Quản lý thuốc: Khả năng lấy thuốc và uống theo chỉ dẫn.

Khi thực hiện chương trình ADL, nội dung cụ thể cho từng cá nhân có thể khác nhau và cho phép sử dụng thiết bị để tăng cường tính độc lập của cá nhân.

Trên cơ sở phân tích nội dung giáo dục kỹ năng ứng phó với BDKH, nội dung giáo dục kỹ năng sống trong Chương trình sinh hoạt hàng ngày ADL, có thể xác định lồng ghép những kỹ năng sống phù hợp với trẻ rối loạn phát triển vào Chương trình như sau:

Kỹ năng ứng phó với BDKH	Nội dung lồng ghép trong Chương trình ADL
<p>Giảm nhẹ sự BDKH: Sử dụng năng lượng hợp lý</p>	<p><u>Cấp độ cơ bản:</u> - Kỹ năng ăn uống: tiết kiệm nước khi chuẩn bị nấu ăn (rửa sau,...), ăn hết khẩu phần ăn của mình. - Kỹ năng vệ sinh cá nhân: tắt điện khi không sử dụng trong nhà vệ sinh, tiết kiệm nước, không lạm dụng xà phòng. - Sử dụng nhà vệ sinh: tiết kiệm điện, nước, giảm lượng giấy vệ sinh sử dụng.</p> <p><u>Cấp độ mở rộng:</u> - Mua sắm và chuẩn bị bữa ăn: ưu tiên bữa ăn nhiều rau, chọn mua đồ dùng bền vững, sử dụng lâu dài, sử dụng tái chế học liệu cho trẻ em, chủ đề học tập để không phải mua thêm. - Làm việc nhà: Tận dụng ánh sáng tự nhiên, Sử dụng điều hòa ở mức 26 độ hoặc hơn, bật bình nóng lạnh vừa đủ (7-10 phút). Rút hần phích điện và tắt đèn khi không dùng, tái chế giấy bìa thành sản phẩm hữu ích, trang trí nhà cửa. - Di chuyển và mua sắm: Đi bộ, xe đạp hoặc xe buýt, tắt xe máy khi dừng, nhận biết và mua các đồ dùng có kí hiệu tái chế.</p>
<p>Giảm nhẹ: Làm giảm khí nhà kính, tăng hấp thụ khí nhà kính</p>	<p><u>Cấp độ cơ bản:</u> - Kỹ năng ăn uống: Dọn dẹp sau khi sơ chế rau củ quả: Bỏ cuống rau vào thùng rác (Phân loại rác tái chế, hạn chế thải rác) - Làm việc nhà: Hạn chế dùng túi nilon, trồng cây xanh - Mua sắm: chọn mua đồ dùng bền vững, sử dụng lâu dài, sử dụng tái chế học liệu cho trẻ em, chủ đề học tập để không phải mua thêm.</p>
<p>Thích ứng: Biện pháp công nghệ sử dụng vật liệu mới</p>	<p><u>Cấp độ cơ bản:</u> - Mặc quần áo: Tự chuẩn bị và tự mặc trang phục trước khi ra ngoài: Mặc áo chống nắng, đội mũ, đeo khẩu trang, đeo kính, đi giày.</p> <p><u>Cấp độ mở rộng:</u> - Mua sắm: Tự lựa chọn những trang phục bảo vệ cơ thể để mua (khẩu trang, áo chống nắng,...)</p>
<p>Thích ứng: Tăng cường sức khỏe</p>	<p><u>Cấp độ cơ bản:</u> - Kỹ năng ăn uống: tập ăn nhiều rau, giảm bớt ăn thịt, thay đổi món ăn đa dạng</p> <p><u>Cấp độ mở rộng</u> - Di chuyển: Biết đi bộ ở những địa điểm gần để rèn luyện sức khỏe; Đi xe buýt đi dã ngoại hoặc đi xa.</p>

2.2. Thực hiện giáo dục kỹ năng ứng phó với BDKH trong chương trình kỹ năng sống ADL

2.2.1. Đặc điểm trẻ rối loạn phát triển

a) **Thông tin chung:** Nhóm trẻ tham gia chương trình gồm 08 em, đều mang rối loạn phát triển kèm theo các rối loạn khác. Đa phần các em đã có kỹ năng sống ở cấp độ cơ bản (ăn uống, vệ sinh cá nhân) nhưng các kỹ năng ở cấp độ mở rộng của chương trình ADL cần được giáo dục và hỗ trợ. Thông tin cụ thể về HS:

TH1: Trẻ V.A. (nam), 9 tuổi, khiếm thính kèm rối loạn phát triển.

TH2: Trẻ T.A. (nữ), 10 tuổi, khó khăn về học kèm khuyết tật trí tuệ thứ phát.

TH3: Trẻ V.T. (nam), 6 tuổi, rối loạn phổ tự kỉ kèm khó khăn về học.

TH4: Trẻ P.C. (nam), 5 tuổi, rối loạn phổ tự kỉ.

TH5: Trẻ M.H. (nam), 8 tuổi, khó khăn về học.

TH6: Trẻ K.C. (nữ), 11 tuổi, khiếm thị hoàn toàn kèm rối loạn phát triển

TH7: Trẻ M.C. (nữ), 7 tuổi, rối loạn phát triển

TH8: Trẻ A.M. (nam), 7 tuổi, khó khăn về học

b) Đặc điểm kỹ năng sống

- Công cụ đánh giá: Sử dụng bảng kiểm kỹ năng sống ADL của Katz [5] về phát triển kỹ năng tự lập cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ dựa trên chương trình hoạt động thường ngày ADL [4]. Kết quả đánh giá một số kỹ năng như sau:

Kỹ năng	Kết quả đánh giá
Kỹ năng dọn dẹp	- Ở mức độ cơ bản: Các em đều chưa biết lau dọn nhà cửa: lau/ quét nhà, lau bàn, rửa bát, dọn dẹp giường chiếu sau khi ngủ dậy. - Ở mức độ mở rộng: Các em chưa biết trang trí nhà cửa.
Kỹ năng mặc và giặt quần áo	- Ở mức độ cơ bản: Các em thực hiện được các công việc: mặc quần áo, đi giày dép, đội mũ, đeo kính, quàng khăn, đi tất, đeo khẩu trang, đeo găng tay. TH4, TH6: các em cần hỗ trợ để hoàn thành các công việc này. - Ở mức độ mở rộng: Với các công việc, giặt, phơi, gấp, cất gọn quần áo với các kỹ năng phức hợp các em chưa thực hiện được.
Kỹ năng chăm sóc sức khỏe	- Ở mức độ cơ bản: Đa phần các HS nhận biết được khi bị đau, ngứa, chảy máu, sử dụng băng dán cá nhân và biết uống thuốc. - Ở mức độ mở rộng: HS chưa biết sử dụng nhiệt kế, uống thuốc theo đơn, chưa có sự chủ động trong việc rèn luyện thể chất qua việc hoạt động thể dục thể thao, ăn nhiều rau xanh.
Kỹ năng sử dụng phương tiện để di chuyển	- Ở mức độ cơ bản: Hầu hết HS nhận biết được cách thức di chuyển của một số phương tiện: đi xe máy đội mũ bảo hiểm đặt chân vào chỗ để chân, đi xe bus cần bám, ngồi im, giữ trật tự. - Ở mức độ mở rộng: Các em đều chưa thực hiện được việc tự di chuyển bằng phương tiện công cộng hoặc đi xe đạp.
Kỹ năng sử dụng tiền để mua bán	- Ở mức độ cơ bản: có TH5, TH7, TH8 có thể nhận biết được các mệnh giá tiền, các em còn lại thì chưa. - Ở mức độ mở rộng: Các em chưa biết sử dụng tiền vào các công việc mua sắm nhỏ, chi tiêu ở các cửa hàng, siêu thị lớn, và cất, giữ, tiết kiệm tiền.

c) Một số đặc điểm khác

Một số em chậm phát triển nhận thức, có vấn đề về cảm xúc như khó kiềm chế cảm xúc, nhạy cảm quá,... luôn muốn kích lệ động viên khi tham gia và thực hiện nhiệm vụ; ngoài ra

các trẻ đều chậm tương tác, phản hồi kém, chưa biết cách thể hiện, thiếu tự tin trong giao tiếp, không chủ động giao tiếp trong cả các môi trường, thường im lặng, ít tham gia cùng các bạn.

2.2.2. Mục đích, yêu cầu, nội dung, hình thức, thời gian can thiệp

- *Mục đích:* Giáo dục kỹ năng sống, trong đó lồng ghép các kỹ năng ứng phó vào các chủ đề nội dung.

- *Yêu cầu:* Các kỹ năng sống có lồng ghép kỹ năng ứng phó với BDKH phải phù hợp với những hạn chế trong nhận thức, khả năng kiểm soát cảm xúc, sự tập trung chú ý và sự hạn chế trong năng lực giao tiếp, tương tác.

- *Nội dung và hình thức can thiệp:* Các nội dung giáo dục gần gũi, dễ thực hiện đối với các em dưới sự hỗ trợ của nhóm giáo viên và tương tác với các bạn trong nhóm theo dự án, hoạt động ngoại khóa (picnic) và các hoạt động vui chơi với phương châm học mà chơi – chơi mà học.

- *Thời gian can thiệp:* Từ tháng 12/2019 đến tháng 12/2020, vào các chủ nhật

2.2.3. Các hoạt động can thiệp

Kỹ năng: Làm việc nhà

Dự án 1: Những chiếc lá ngộ nghĩnh (Trang trí nhà cửa, làm đồ dùng, vật dụng từ lá cây khô)

- *Mục tiêu:* Sáng tạo ra hình con vật từ lá cây khô để làm đồ vật trang trí nhà cửa; cảm nhận và trân trọng giá trị từ thiên nhiên, tận dụng môi trường thiên nhiên và các nguyên vật liệu sẵn có, hạn chế rác thải.

- *Nội dung kỹ năng ứng phó được lồng ghép:* Giảm nhẹ BDKH bằng cách sử dụng năng lượng hợp lý (tận dụng môi trường thiên nhiên và các nguyên vật liệu sẵn có), làm giảm khí nhà kính (hạn chế rác thải).

- *Nội dung giáo dục kỹ năng khác:* Kỹ năng tương tác, hợp tác làm việc nhóm, tư duy sáng tạo khi làm và trang trí đồ dùng, thể hiện quan điểm và cảm xúc cá nhân.

- *Đồ dùng, vật liệu:* Lá cây khô các loại, giấy, keo dán.

- *Địa điểm thực hiện:* Tại lớp học

- *Các bước tổ chức:*

1. Chuẩn bị: Thu thập lá (ngoài sân)
2. Triển khai: Tìm hiểu nguyên vật liệu, xem tranh và đàm thoại về sản phẩm mẫu
3. Thực hiện: ghép hình con vật từ lá đã thu thập
4. Tổng kết: Trình bày sản phẩm trước lớp và nêu cảm nhận.



Sản phẩm tranh lá của HS

Kỹ năng: Chăm sóc sức khỏe

Dự án 2: Thể dục thể thao - nâng cao sức khỏe

- *Mục tiêu:* Vận động thể chất rèn luyện thể lực (đi bộ, thực hiện các bài tập,...)

- *Nội dung kỹ năng ứng phó được lồng ghép:* Giảm nhẹ BDKH bằng cách sử dụng năng lượng hợp lý (tận dụng ánh sáng thiên nhiên), làm giảm khí nhà kính (đi bộ); Thích ứng: Tăng cường sức khỏe (vận động nhiều hơn, uống nhiều nước).

- *Nội dung giáo dục kỹ năng khác:* thích ứng với môi trường, kỹ năng giao tiếp, tương tác và làm việc nhóm, thể hiện cảm xúc cá nhân.

- *Đồ dùng, vật liệu:* Trang phục, bình nước cá nhân, dụng cụ tập luyện.

Lồng ghép giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu trong giáo dục kỹ năng sống...

- *Địa điểm thực hiện:* Ngoài trời (sân vận động).

- *Các bước tổ chức:*

1. Chuẩn bị: chuẩn bị trang phục (quần áo, mũ, giày, khẩu trang) và năng lượng cho cơ thể (uống nước), đồ dùng dụng cụ.

2. Triển khai: đi bộ ra sân vận động, khởi động, vận động thể chất, thả lỏng.

3. Tổng kết: Nêu cảm nhận và rút kinh nghiệm.



Xuống tấn



Bật nhảy

Kỹ năng: Làm việc nhà

Dự án 3: Giáng sinh âm áp (Làm đồ dùng trang trí nhà cửa, vệ sinh và dọn dẹp)

- *Mục tiêu:* Làm cây thông Noel và đồ trang trí từ thùng bìa carton và giấy đã qua sử dụng nhân dịp Noel.

- *Nội dung kỹ năng ứng phó được lồng ghép:* Giảm nhẹ BĐKH bằng cách sử dụng năng lượng hợp lý (tận dụng ánh sáng thiên nhiên, tái chế thùng bìa, giấy đã dùng), làm giảm khí nhà kính (đi bộ, hạn chế rác thải).

- *Nội dung giáo dục kỹ năng khác:* Thích ứng và trân trọng môi trường, kỹ năng tương tác, hợp tác nhóm, thể hiện bản thân, cảm xúc cá nhân, giữ gìn vệ sinh chung.

- *Đồ dùng, vật liệu:* Thùng bìa, các loại màu, giấy, dây buộc và keo dán.

- *Địa điểm thực hiện:* Ngoài trời và lớp học.

- *Các bước tổ chức:*

1. Tìm hiểu về ngày lễ giáng sinh: hình ảnh đặc trưng (trong đó có cây thông)
2. Làm sản phẩm tái chế: tìm hiểu về nguyên vật liệu để làm cây thông, cách làm, thực hiện, làm thiệp đồ trang trí từ giấy
3. Tổng kết: Vệ sinh, nêu cảm nhận về sản phẩm và quá trình thực hiện.



GV và HS tô màu tái chế cho thùng bìa thành cây thông Noel



Sản phẩm trang trí của tất cả thầy cô



Cảm nhận của cá nhân HS

và HS cùng nhau sáng tạo

Kĩ năng: Tổng hợp (ăn uống, dọn dẹp, vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, di chuyển, sử dụng tiền bạc)

Dự án 4: Cảm nhận và hòa vào thiên nhiên (Dã ngoại)

- *Mục tiêu:* Khám phá môi trường thiên nhiên và tham gia các hoạt động ngoài trời, hoạt động tập thể.

- *Nội dung kĩ năng ứng phó được lồng ghép:* Giảm nhẹ BĐKH bằng cách sử dụng năng lượng hợp lí (tận dụng ánh sáng thiên nhiên), làm giảm khí nhà kính (đi xe buýt, dọn dẹp rác trong môi trường thiên nhiên, tái chế giấy thành điều); Thích ứng: Tăng cường sức khỏe (vận động tăng cường sức khỏe, uống nhiều nước, ăn nhiều rau xanh); Thích ứng: Biện pháp công nghệ sử dụng vật liệu mới (áo chống nắng, kính, mũ).

- *Nội dung giáo dục kĩ năng khác:* Thích ứng và trân trọng môi trường, kĩ năng tương tác, hợp tác nhóm, thể hiện quan điểm bản thân, xử lí tình huống.

- *Đồ dùng, vật liệu:* lều, dây buộc, đồ dùng cá nhân, đồ ăn thức uống, đồ dùng y tế, băng keo, bút viết, đồ chơi tái chế đã chuẩn bị (hộp giấy, điều giấy, giấy).

- *Địa điểm thực hiện:* Công viên Yên Sở.

- *Các bước tổ chức:*

1. Chuẩn bị: Lên kế hoạch, tìm hiểu địa điểm và phương tiện di chuyển, lựa chọn hoạt động

2. Triển khai: Dựng lều, trò chơi, ăn uống, vệ sinh

3. Tổng kết: Nêu cảm nhận và bài học kinh nghiệm.



HS và PH di chuyển bằng xe buýt



HS có ý thức ăn rau, thu gom rác, phân loại rác

2.3. Kết quả thực hiện giáo dục kĩ năng ứng phó với BĐKH trong chương trình kĩ năng sống ADL

2.3.1. Những biểu hiện về ý thức, hành vi tích cực trong kĩ năng sống có liên quan đến ứng phó với BĐKH ở trẻ thông qua quan sát của giáo viên

Trong và sau quá trình tham gia các hoạt động, trẻ đã bộc lộ được ý thức về các kĩ năng và thói quen thực hiện các kĩ năng ứng phó với BĐKH thể hiện ở lời nói và việc làm:

(1) *Kĩ năng giảm nhẹ (tăng cường hấp thụ khí nhà kính, giảm khí nhà kính):* Các trẻ hào hứng tham gia hoạt động ngoài thiên nhiên, muốn thầy cô cho đi tưới nước cho cây, trẻ M.H: Khoe với thầy cô “Nhà con cũng trồng cây, nhiều cây lắm!”

(2) *Kĩ năng giảm nhẹ (sử dụng năng lượng hợp lí):* Các trẻ thích thú tham gia các hoạt động sử dụng giấy, bìa làm thành đồ dùng trang trí cây thông, trẻ thích đi xe buýt và sau đó đòi cô, thầy cho đi xe buýt; thích thú khi đi chơi ngoài thiên nhiên, đi bộ, chạy bộ, tập đi xe đạp; ở nhà, trẻ M.C biết giữ lại lấy để tái chế cho những hoạt động khác (làm điều, làm ống đựng bút,...).

(3) *Kĩ năng thích ứng (biết sử dụng công nghệ):* Trẻ biết tự giác mặc áo chống nắng, đội mũ, đeo kính: trẻ V.A: Tự giác lấy áo chống nắng, mũ, khẩu trang, kính trước khi đi ra ngoài (khi mẹ đón đi học về). Trẻ M.C khoe với cô: “con có áo chống nắng với mũ mới này”. Trẻ T.A nhắc các bạn “Ra ngoài trời phải mặc áo chống nắng không thì sẽ bị cháy nắng”. Trẻ T kêu “Ồi

nặng quá! Mình phải đi lấy mũ thôi! Mũ của con đâu rồi?” Phần lớn các HS đều tự giác, chủ động đi giày để sẵn sàng ra sân vận động tập thể thao trong các buổi học.

(4) *Kỹ năng thích ứng (tăng cường sức khỏe)*: Trẻ V.A rất cố gắng để chạy hết 1 vòng sân vận động, tự động viên bản thân “cố gắng lên, cố gắng lên!”. Trẻ T.A thể hiện “Thầy ơi con muốn đi xe bò! Cô làm được động tác này không? Khó lắm!”, trong bữa ăn: “Mình phải ăn nhiều rau để đẹp da”, Trẻ C: hỏi và rủ bạn đi uống nước “X ơi khát nước không? X ơi đi uống nước đi!”. Trẻ T biết mách cô: “Cô ơi, B không ăn rau”.

2.3.2. Những biểu hiện về ý thức, hành vi tích cực trong kỹ năng sống có liên quan đến ứng phó với BĐKH ở trẻ thông qua quan sát của phụ huynh

- *Phụ huynh T.H 6*: K.C sẽ không ra khỏi nhà khi không đội mũ và đi giày, con tích cực tự giác uống nhiều nước hơn so với ngày trước: mỗi lần 1 hụm, giờ có thể uống nhiều hơn, con vứt đúng túi rác.

- *Phụ huynh T.H 2*: Con ra dáng chị lớn nhắc nhở em trai ở nhà: “S ơi, đeo khẩu trang vào, S ơi phải ăn nhiều rau mới khỏe”, biết nhắc mẹ tắt bình nước nóng (nếu thấy đèn màu đỏ), biết dùng nước rửa rau để tưới cây, biết nhắc nhở em trai trong bữa ăn “Không được bỏ dờ”.

- *Phụ huynh T.H 1*: Con giúp mẹ nhặt rau và bỏ cuống rau vào thùng rác, con biết sử dụng mặt trắng của tờ lịch để vẽ hoặc viết, con rất thích các hoạt động ở ngoài trời.

- *Phụ huynh T.H 3*: Con đã biết đòi mẹ đưa đi học bằng xe buýt.

Tóm lại: Trẻ tham gia tích cực vào các hoạt động đa dạng. Trong các hoạt động, trẻ đều có khả năng thích ứng tốt đối với môi trường thiên nhiên (môi trường ngoài gia đình). Qua ý kiến của cha mẹ và quan sát của giáo viên, so với trước đây, trẻ đã có những kỹ năng liên quan đến việc ứng phó với BĐKH và tích cực, chủ động áp dụng các kỹ năng được học vào cuộc sống. Trẻ đã có ý thức về những việc làm liên quan đến các vấn đề môi trường.

3. Kết luận

Giáo dục kỹ năng BĐKH là việc cần thiết và cần được chú trọng ngay từ khi trẻ còn nhỏ. Sử dụng chương trình hoạt động thường ngày ADL đối với việc phát triển kỹ năng sống giúp trẻ tăng cường tính độc lập, từ đó hình thành khả năng thích nghi của trẻ ở các môi trường, điều kiện khác nhau. Việc lồng ghép dạy kỹ năng BĐKH vào chương trình ADL giúp HS nhận thức về môi trường xung quanh, khơi gợi tình yêu thiên nhiên, biết trân trọng và sống hòa mình vào thiên nhiên. Qua đó, góp phần hình thành thói quen, kỹ năng sống thân thiện với môi trường thông qua các kỹ năng được rèn luyện trong chương trình ADL.

Học bằng trải nghiệm là một cách tiếp nhận thông tin đa chiều và mang lại nhiều giá trị: HS được, nghe, nhìn, cảm nhận, thực hành. Do đó các hoạt động dạy kỹ năng BĐKH được câu lạc bộ lồng ghép vào tất cả các hoạt động: học, giải trí, ăn uống, vệ sinh, dã ngoại và các hoạt động này được thực hiện thường xuyên phù hợp với khả năng của HS. Bằng việc tổ chức hoạt động dưới nhiều hình thức, đa dạng môi trường học tập đã mang lại hiệu quả tích cực đối với việc nhận thức và rèn luyện kỹ năng BĐKH cho các HS.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2012. Tài liệu hướng dẫn dạy và học về ứng phó với biến đổi khí hậu. Live&Learn, Plan, Australian AID.
- [2] UNICEF, 2019. *It is getting hot – Call for education systems to respond to the climate change crisis – Perspectives from East Asia and the Pacific*. UNICEF East Asia and Pacific Regional Office.

- [3] Kristine Krapp. Gale Group, 2002. *Activities of Daily Living Evaluation*, Encyclopedia of Nursing & Allied Health, Enotes Nursing Encyclopedia.
- [4] Giné-Garriga, Maria; Roqué-Fíguls, Marta; Coll-Planas, Laura; Sitjà-Rabert, Mercè; Salvà, Antoni, 2014. Physical Exercise Interventions for Improving Performance-Based Measures of Physical Function in Community-Dwelling, Frail Older Adults: A Systematic Review and Meta-Analysis, *Archives of Physical Medicine and Rehabilitation*, 95 (4): 753–69.
- [5] Katz, S., 1983. *Assessing self-maintenance: Activities of daily living, mobility and instrumental activities of daily living*. *JAGS*, 31(12), 721-726.

ABSTRACT

Integrating climate change coping skills into life skill education in Activities of Daily Living Program (ADL) for children with developmental disorder

Nguyen Thi Cam Huong¹, Le Kim Anh², Nguyen Thi Hoa Xuan², Nguyen Kim²,
Nguyen Nhu Hue² và Tran Thi Huong Quynh²

¹*Faculty of Special Education, Hanoi National University of Education*

²*Ca chep xanh Club*

Children with developmental disorders are one of weak and vulnerable groups in the climate change crisis. In this study we have integrated some climate change coping skills as one of life skills contents according to the Activities of Daily Living Program (ADL) both at the basic and the extension level. These are housework skills, personal hygiene skills, eating skills, mobility, dressing skills... Through group activities, in the form of projects or picnics activities, children know how to recycle paper, paperboard, leaves into decorative objects, eat more vegetables, exercise to promote health, consciously awareness of wearing sunscreen, wearing a mask,... The findings show that this integrating is appropriate, necessary and effective in raising awareness and skills to cope with climate change for children with disabilities.

Keywords: climate change, developmetal disorders, Activities of Daily Living (ADL), life skills, coping skill.